

ĐỂ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH THỰC SỰ TRỞ THÀNH NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG VÀ KIM CHỈ NAM CHO HÀNH ĐỘNG CỦA ĐẢNG

GS TRẦN THÀNH*

Việc Đảng ta trân trọng ghi vào *Cương lĩnh và Điều lệ* của mình: "Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động" là một quyết định có tầm lịch sử, đánh dấu bước phát triển quan trọng trong nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta.

Cũng như chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh (TTHCM) không phải là những giáo điều mà là kim chỉ nam cho hành động. Nghiên cứu, học tập TTHCM một mặt là để nắm được *nội dung và phương pháp luận cơ bản* của TTHCM, mặt khác quan trọng hơn là để tìm cách *vận dụng giá trị kim chỉ nam* đó vào thực tế cuộc sống hiện nay.

Để TTHCM thực sự trở thành kim chỉ nam cho hành động của Đảng, giữ vị trí chỉ đạo trong đời sống chính trị - tinh thần của toàn xã hội, chúng ta phải làm gì?

I. ĐẨY MẠNH HƠN NỮA CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU TTHCM Ở TẦM LÝ THUYẾT, XỨNG ĐÁNG VỚI VỊ TRÍ LÀ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Thành tựu nghiên cứu TTHCM là nhân tố cơ bản quyết định nội dung, phương pháp và hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục TTHCM trong Đảng cũng như trong toàn xã hội.

* Học viện CTQG Hồ Chí Minh

Trước năm 1990, công tác nghiên cứu TTHCM đã được tiến hành khá rộng rãi, nhưng chủ yếu mới dừng ở nghiên cứu tiểu sử - sự nghiệp, đường lối - chính sách, đạo đức - tác phong của Hồ Chí Minh trên bình diện là lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại, người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân... mà còn ít bài để cập đến những vấn đề tư tưởng - lý luận.

Năm 1990, kỷ niệm lần thứ 100 Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhiều hội thảo quốc gia và quốc tế đã được tổ chức, trong đó bạn bè quốc tế đã có sự đánh giá toàn diện và sâu sắc về Hồ Chí Minh; Người không chỉ là *Anh hùng giải phóng dân tộc*, *Nhà văn hóa kiệt xuất* mà còn là một *Nhà tư tưởng lỗi lạc* và nhất trí cho rằng "tư tưởng của Người không chỉ có giá trị riêng đối với Việt Nam mà còn có ý nghĩa thời đại".

Sau Nghị quyết của Đại hội VII (6-1991), Nhà nước ta đã thiết kế và triển khai một *Chương trình nghiên cứu khoa học - công nghệ cấp Nhà nước về tư tưởng Hồ Chí Minh* (giai đoạn 1991- 1995), mã số KX-02 với 13 đề tài về cả ba lĩnh vực: tiểu sử - sự nghiệp, tư tưởng - đạo đức và phương pháp nghiên cứu Hồ Chí Minh. Giai đoạn 1996-2000 lại có thêm 3 đề tài nghiên cứu TTHCM về CNXH, về xây dựng Đảng, về văn hóa. Nhìn lại 10 năm nghiên cứu

TTHCM qua hai giai đoạn (1991 - 1995 và 1996-2000), có thể sơ bộ rút ra mấy nhận xét sau đây:

1. Lần đầu tiên ở nước ta, việc nghiên cứu TTHCM đã được *chương trình hoá*, đưa vào kế hoạch nhà nước, nhờ đó công tác nghiên cứu về Hồ Chí Minh đã thu hút được trí tuệ của giới khoa học cả nước tham gia nghiên cứu, hội thảo, tuyên truyền đưa TTHCM vào cuộc sống dưới nhiều hình thức; tạo không khí sôi động trong toàn xã hội quan tâm tìm hiểu, học tập, vận dụng TTHCM, một hiện tượng chưa từng có trong đời sống chính trị - tinh thần ở nước ta trước đó.

2. Kết quả sau 10 năm nghiên cứu là đã cơ bản hình thành được *khái niệm và hệ thống TTHCM*, bước đầu làm sáng tỏ diện mạo TTHCM - nhà tư tưởng lỗi lạc, nhà lý luận mác xít sáng tạo, góp phần vào cuộc đấu tranh phê phán, bác bỏ sự xuyên tạc của các thế lực thù địch hòng phủ nhận không có TTHCM, rằng Người chỉ có ý tưởng cụ thể, không có tư tưởng khai quát mang tầm triết học, chỉ là sự vận dụng chứ không có cái mới,....

3. Kết quả thứ ba là đã đặt cơ sở cho sự ra đời một chuyên ngành khoa học mới - chuyên ngành *Hồ Chí Minh học*. Cụ thể:

a. Đã làm rõ đối tượng nghiên cứu của chuyên ngành, đó là cuộc đời - sự nghiệp, tư tưởng - đạo đức, phương pháp - phong cách,... của Hồ Chí Minh; các vấn đề về nội dung, hình thức, phương pháp đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống v.v. Các nhà khoa học có thể tìm hiểu đối tượng nghiên cứu đó qua cơ sở dữ liệu được tập hợp trong các bộ *Hồ Chí Minh Toàn tập* (12 tập), *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử* (10 tập) và hàng trăm công trình tư liệu

chuyên đề về Hồ Chí Minh được công bố trong thời gian này.

b. Đã xác lập được cơ sở *phương pháp luận và phương pháp hệ* của việc nghiên cứu Hồ Chí Minh xuất phát từ đối tượng và phù hợp với đối tượng, được thể hiện trong công trình *Máy vấn để phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu Hồ Chí Minh*, xuất bản năm 1997, gồm 8 chương, để cập từ phương pháp luận chung đến phương pháp luận mang tính đặc thù chuyên ngành *Hồ Chí Minh học*, từ phương pháp liên ngành đến các phương pháp chuyên ngành của Hồ Chí Minh học (phương pháp biên niên tiểu sử, phương pháp tiểu sử khoa học, phương pháp nghiên cứu tư tưởng, thơ văn, ngôn ngữ của Hồ Chí Minh,...).

c. Đã biên soạn được một *giáo trình cơ sở ở tầm quốc gia* có khả năng làm chuẩn mực về quan điểm và tri thức cho việc giảng dạy, tuyên truyền, giáo dục TTHCM, đó là bộ *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh* do GS Đặng Xuân Kỳ làm Chủ biên, được biên soạn dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn Mác - Lê-nin, TTHCM.

Ngoài đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, giáo trình cơ sở mang tính quốc gia, còn phải kể đến sự ra đời của một tổ chức nghiên cứu và một đội ngũ cán bộ nghiên cứu về Hồ Chí Minh đủ mạnh, làm trung tâm quốc gia phối hợp và thống nhất quản lí việc nghiên cứu về Hồ Chí Minh trong cả nước. Trong 10 năm đầu thành lập, tổ chức này đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, ở giai đoạn nghiên cứu khai phá, công tác nghiên cứu TTHCM thời kỳ này không tránh khỏi những nhược điểm và hạn chế: Chưa có những công trình, tác phẩm có

tầm khái quát, chuyên sâu về Hồ Chí Minh với tư cách là *nà̄ tư tưởng, nà̄ lý luận* ngang tầm với vị trí là *nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng*. Cả nghiên cứu cơ bản lẫn nghiên cứu ứng dụng đều chưa đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của Đảng và nhân dân, của bạn bè quốc tế.

Từ sau năm 2000 trở đi, công tác nghiên cứu TTHCM đứng trước yêu cầu mới. Sau 10 năm tuyên truyền, giáo dục nhận thức chung của toàn Đảng, toàn dân ta về TTHCM đã được nâng lên rõ rệt so với các giai đoạn trước, do đó yêu cầu đối với việc giảng dạy, nghiên cứu, tuyên truyền giáo dục về TTHCM lúc này cũng đòi hỏi phải nâng lên tương ứng, với chất lượng mới, nội dung mới, phương pháp tiếp cận mới, gắn liền với việc vận dụng vào giải quyết những vấn đề bức xúc do cuộc sống đặt ra, góp phần có hiệu quả vào công tác tư tưởng, lý luận của Đảng.

Do yêu cầu phát triển của chuyên ngành *Hồ Chí Minh học*, nhiều học viện và trường đại học quốc gia hiện nay đã hình thành được các khoa, trung tâm nghiên cứu, giáo dục về Hồ Chí Minh; đội ngũ nghiên cứu và giảng dạy về Hồ Chí Minh đã tăng lên đáng kể; số lượng bài viết, giáo trình, sách nghiên cứu... về Hồ Chí Minh cũng xuất hiện ngày càng nhiều. Đó là một hiện tượng đáng mừng. Song sự tăng về số lượng chưa thật đi đôi với chất lượng, còn nhiều bài viết và cuốn sách chưa vươn tới trình độ chuyên sâu, còn dừng lại ở mức "nghiệp dư", thiếu sức thuyết phục và truyền cảm, ít khám phá, sáng tạo, dễ gây cho người học cảm giác dễ dãi, lặp lại, không có cái mới. Tình trạng này kéo dài có thể vô tình rơi vào tầm thường hóa TTHCM, để cho kẻ thù lợi dụng. Nguyên nhân có thể có nhiều, nhưng điều dễ

thấy là sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư của lãnh đạo các cấp cho nghiên cứu TTHCM không bằng giai đoạn trước. Từ năm 2000 tới nay, không có một chương trình, một đề tài cấp nhà nước nào trực tiếp nghiên cứu về TTHCM, gây cảm giác như là chúng ta coi việc nghiên cứu TTHCM như vậy là đã đủ, đã hoàn tất rồi!

Đội ngũ nghiên cứu, giảng dạy TTHCM tăng lên, nhưng số cán bộ trẻ còn cần có thời gian để nâng cao vốn lý luận, vốn văn hóa, vốn sống... để có thể kế thừa và vượt lên thế hệ đi trước.

Chúng ta cũng chưa tích cực đẩy mạnh nghiên cứu liên ngành, hợp tác quốc tế trong nghiên cứu về Hồ Chí Minh, song phương hoặc đa phương, thông qua các chương trình hợp tác nghiên cứu, hội thảo khoa học quốc tế (khoảng 5 năm một lần như đã làm với *Việt Nam học*). Thiếu đi tiếng nói của bạn bè quốc tế từ các châu lục, các nền văn hóa khác nhau với cái nhìn khách quan của người nước ngoài, chúng ta đã mất đi một nguồn tiếp sức quý báu để đưa việc nghiên cứu Hồ Chí Minh lên một trình độ mới, một chất lượng mới.

Mong muốn của giới nghiên cứu *Hồ Chí Minh học* là trong năm 2005, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 115 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ chính trị Trung ương Đảng ta sẽ có một nghị quyết riêng về đẩy mạnh nghiên cứu TTHCM, trong đó phác thảo một chiến lược quốc gia dài hạn về nghiên cứu Hồ Chí Minh, cả nghiên cứu cơ bản ở tầm học thuyết lẫn nghiên cứu ứng dụng (quán triệt vào cơ chế, chính sách, pháp luật...) đưa TTHCM vào cuộc sống cũng như tăng cường hợp tác quốc tế đẩy mạnh nghiên cứu liên ngành... nhằm đưa công tác nghiên cứu và vận dụng nền tảng tư tưởng của Đảng ta lên một trình độ mới.

II. Cải tiến nội dung và hình thức học tập tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm đạt hiệu quả thiết thực hơn nữa

Cùng với thành tựu nghiên cứu Hồ Chí Minh, vấn đề học tập TTHCM cũng ngày càng được mở rộng và phát triển, từ trong Đảng ra ngoài quần chúng, từ nhà trường rộng ra toàn xã hội, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các loại hình nghệ thuật, các buổi nói chuyện, sinh hoạt chuyên đề, thi tìm hiểu về Bác Hồ... Tất cả đã làm cho nhận thức, tư tưởng, tình cảm, niềm tự hào, niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đổi mới lãnh tụ vĩ đại và kính yêu được nâng lên một bước mới, chưa từng có.

Sau khi các giáo trình TTHCM được biên soạn, đưa vào giảng dạy trong trường Đảng các cấp và các trường đại học, TTHCM đã trở thành một môn lý luận cơ bản, một hình thức chủ yếu để học tập và truyền bá TTHCM. Hình thức này rất cần thiết, có ưu điểm là trang bị được cho học viên những kiến thức lý luận tương đối có hệ thống về những nội dung cơ bản trong TTHCM. Tuy nhiên nhược điểm của hình thức này là phần liên hệ, thu hoạch, vận dụng để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong ngành, trong địa phương của học viên công tác lại chưa được chú trọng đúng mức, đúng ra là chưa bố trí thời lượng trong khóa trình để thực hiện yêu cầu này một cách tương xứng.

Chỉ thị 23 của Ban bí thư Trung ương Đảng, ngày 27-3-2003, nhận định: nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục TTHCM thiếu sinh động; chưa giúp cán bộ, đảng viên gắn việc học tập TTHCM với giải quyết vấn đề thực tiễn; chưa tạo được phong trào học tập và làm theo TTHCM sâu rộng

trong Đảng và trong nhân dân. Việc đấu tranh bảo vệ TTHCM chưa chủ động, kịp thời và sắc bén. Do đó, bên cạnh chế độ học tập lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên tại các nhà trường, bản *Chỉ thị* đã bổ sung thêm một cách làm: Hàng năm tổ chức đợt nghiên cứu, học tập, thảo luận TTHCM theo từng chủ đề, gắn liền với yêu cầu cấp thiết đang đặt ra cho mỗi ngành, mỗi địa phương.

Theo tôi, đây là một sự bổ sung rất kịp thời, đáp ứng yêu cầu học tập TTHCM một cách thường xuyên, rộng rãi cho toàn thể cán bộ, đảng viên trong các cơ quan. Cách học không nhất thiết phải lên lớp, thuyết trình một cách bài bản, mà do cấp ủy và thủ trưởng cơ quan, tùy theo chủ đề đặt ra mà tuyển chọn trong *Hồ Chí Minh Toàn tập* những bài nói, bài viết của Người phù hợp với chủ đề, in ra cho cán bộ, đảng viên tự đọc tự nghiên cứu, sau đó tổ chức thảo luận, liên hệ, tự phê bình và phê bình những việc làm, những hiện tượng tốt và chưa tốt của cơ quan mình, ngành mình, địa phương mình, trên cơ sở đó để ra *chương trình hành động* để khắc phục và phát huy.

Dưới đây, xin giới thiệu một cách làm của Tỉnh ủy Khánh Hòa. Trong sinh hoạt chính trị về TTHCM theo *Chỉ thị 23*, Tỉnh ủy Khánh Hòa đã tổ chức cho hơn 300 cán bộ chủ chốt các ban, các ngành và cấp huyện trong tỉnh học tập TTHCM về *đạo đức cách mạng*. Sau khi nghe một buổi giới thiệu về đạo đức "Cẩn, kiêm, liêm, chính, chí công vô tư" của Bác Hồ, Tỉnh ủy dành hai ngày cho học viên thảo luận tổ, liên hệ thực tế địa phương, nhận diện và phê phán những hành vi quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu dân của cán bộ, công chức trong tỉnh, chủ yếu trên các lĩnh vực: xây dựng cơ bản, quản lý nhà đất, lập dự án đền bù, giải

toả... đã làm ảnh hưởng xấu đến tư cách, phẩm chất người cán bộ, đảng viên và vai trò lãnh đạo của Đảng.

Cách học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh gắn liền với liên hệ, nhận diện, phê phán các hiện tượng tiêu cực ở địa phương đã có tác dụng cảnh báo, răn đe đối với những vi phạm, đồng thời cũng có tác dụng phòng ngừa, nhắc nhở cho những cán bộ, đảng viên khác trong quá trình thực hiện công vụ của mình.

Học tập TTHCM không phải chỉ để giải quyết vấn đề nhận thức mà cái đích cuối cùng là để hành động, học để làm, lý luận liên hệ với thực tế. Từ kinh nghiệm về một cách làm hiệu quả nói trên, ta thấy rõ sự cần thiết phải cải tiến nội dung và phương thức học tập TTHCM sao cho thiết thực và hiệu quả, như *Chỉ thị 23* của Ban bí thư đã vạch rõ: *gắn với việc giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị từng cấp, từng ngành, từng địa phương, tạo ra một phong trào hành động cách mạng theo gương Bác Hồ vĩ đại.*

III. Tìm tòi những hình thức sinh động, phong phú hơn nữa để đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống

Trong những năm qua, cùng với thành tựu nghiên cứu, giảng dạy TTHCM, việc tuyên truyền, đưa TTHCM vào cuộc sống dưới nhiều hình thức cũng đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Số lượng bài viết về Hồ Chí Minh được công bố trên sách, báo, tạp chí ngày càng nhiều. Bên cạnh những cuốn sách, bài viết chuyên sâu, loại sách phổ cập đại chúng để cập tư tưởng, đạo đức, lối sống,... Hồ Chí Minh thông qua các mẫu chuyện ngắn gọn, sinh động cũng đã được coi trọng. Nhìn chung, các

ngành, các giới, các địa phương... cũng đã xuất bản được sách Bác Hồ với ngành mình, giới mình, địa phương mình.

Các phương tiện thông tin đại chúng đã đóng một vai trò tích cực trong việc đưa thông tin, hình ảnh về cuộc đời, sự nghiệp,... của lãnh tụ đến với đông đảo người xem, nhất là quần chúng lao động ít có thời giờ và điều kiện đọc sách.

Các loại hình nghệ thuật (ca nhạc, sân khấu, điện ảnh...) đã phát huy được ưu thế của mình trong việc đưa tư tưởng, tình cảm, đạo đức,... Hồ Chí Minh đến với đông đảo nhân dân. Đặc biệt là ngành sáng tác và biểu diễn ca nhạc đã có đóng góp tích cực. Qua phỏng vấn, điều tra, nhiều thanh niên quân đội, nhất là các đơn vị ở biên giới, hải đảo xa xôi, đều nói: Những hiểu biết, tình cảm kính yêu, tự hào về lãnh tụ của họ được nâng lên một phần nhờ nghe ca nhạc về đề tài Bác Hồ. Đã có những bộ phim tư liệu - nghệ thuật, phim truyện cung cấp cho người xem những hình ảnh chân thực, xúc động về cuộc đời cách mạng oanh liệt, phong phú, đầy hi sinh của Bác Hồ với những lời bình sâu sắc. Ngành sân khấu đã có một số thể nghiệm thành công hình tượng Bác Hồ trên sân khấu.

Ngoài ra còn phải kể đến nhiều hình thức khác: thi tìm hiểu, thi kể chuyện, thi tuyên truyền viên, báo cáo viên, các cuộc nói chuyện chuyên đề, giao lưu đối thoại, diễn đàn, hội thảo về Hồ Chí Minh,... cũng đã góp phần nâng cao nhận thức, tư tưởng, tình cảm của nhân dân ta đối với lãnh tụ kính yêu.

Bước sang thế kỷ XXI, trước bối cảnh mới, tình hình mới, việc tuyên truyền, giáo dục, đưa TTHCM vào cuộc sống cũng đang đứng trước những khó khăn mới, thách thức mới...

Sự khủng hoảng, đổ vỡ CNXH ở Liên Xô và Đông Âu làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân ta dao động, mất niềm tin vào tương lai của CNXH, hoài nghi về con đường đã lựa chọn của Đảng và Bác Hồ. Các thế lực thù địch và bọn cơ hội đủ màu sắc lợi dụng tình hình, ra sức tiến công vào chủ nghĩa Mác - Lê nin, TTHCM, âm mưu hạ bệ thần tượng, đánh phá vào nền tảng tư tưởng của Đảng ta, hòng tiến tới xóa bỏ CNXH ở Việt Nam.

Do tác động của cơ chế thị trường, tiền tài, danh vọng, quyền lực, lợi ích cá nhân,... đang tiến công vào phẩm chất, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức có quyền, tạo nên những tấm gương phản diện, làm xói mòn niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và bản chất tốt đẹp của CNXH.

Thế hệ trẻ hiện nay sinh ra và lớn lên khi Bác Hồ đã qua đời. Họ không có may mắn như thế hệ cha anh được vinh dự sống, chiến đấu và trực tiếp được hưởng sự chăm sóc và tình thương yêu của Bác Hồ. Họ đang chịu tác động của các mối quan hệ khác: cơ chế thị trường, sự phân hóa giàu nghèo, mối quan hệ giữa cán bộ Đảng, Nhà nước với nhân dân cũng không còn giống với sinh thời Bác Hồ. Họ đang có những trăn trở khác, lo toan khác, không mấy quan tâm đến chính trị - tư tưởng. Trong điều kiện đó, chúng ta sẽ làm như thế nào để lý tưởng Hồ Chí Minh, con đường Hồ Chí Minh, tư tưởng - đạo đức - lối sống Hồ Chí Minh,... vẫn là *hệ giá trị chuẩn* để họ tiếp tục tu dưỡng, phấn đấu rèn luyện, noi theo?

Theo một báo cáo điều tra xã hội học được thực hiện trong năm 2002 - 2003 của một đề tài nghiên cứu về nhận biết TTHCM của 15 nhóm xã hội ở cả ba miền Bắc, Trung, Nam, ở ba vùng miền núi, nông thôn, thành thị thuộc 20 tỉnh, thành trong cả nước, thì sự hiểu biết về

TTHCM chiếm số đông vẫn là các bậc lão thành cách mạng, cựu chiến binh, trí thức, cán bộ, đảng viên, thanh niên trong lực lượng vũ trang. Đáng tiếc là nhóm thanh niên, học sinh, sinh viên ở cả thành thị, nông thôn, miền núi, sự hiểu biết của đối tượng này lại vào loại thấp nhất. Đáng tiếc bởi vì họ chính là đối tượng quan trọng nhất nếu xét về lâu dài của sự kế thừa cách mạng, mà sinh thời Bác Hồ luôn nhắc nhở: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết".

Vì vậy, đưa TTHCM vào cuộc sống, trước hết cần khẩn trương đưa *Hồ Chí Minh học* vào hệ thống giáo dục quốc dân, từ phổ thông đến đại học, thông qua một chương trình có hệ thống, mang tính liên thông, từ thấp đến cao, từ nội khóa đến ngoại khóa, từ đan xen lồng ghép trong các môn văn hóa, đạo đức công dân đến những bài có tính khái quát lý luận về TTHCM ở lớp cuối cấp trung học phổ thông. Đây là giải pháp lâu dài, có hiệu quả bền vững đối với thế hệ trẻ, do được đưa vào từ tuổi ấu thơ và trên một nền tảng khoa học và nghệ thuật giáo dục vững chắc.

Nhà nước ta đang tiến tới xóa bỏ tình trạng bao cấp tràn lan trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo nghệ thuật. Song chúng ta mong mỏi trong lĩnh vực nghiên cứu, sáng tác về đề tài Bác Hồ, Đảng và Nhà nước ta sẽ có những chính sách, biện pháp thỏa đáng nhằm hỗ trợ cho sự xuất hiện ngày càng nhiều những công trình khoa học xứng đáng với tầm vóc nhà tư tưởng lỗi lạc; ngày càng nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật "miêu tả cho hay, cho chân thật, cho hùng hồn" về cuộc đời cách mạng oanh liệt và phong phú, về tấm gương đạo đức vô song của Bác Hồ vĩ đại để giáo dục cho con cháu muôn đời sau.